

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lương Thị Cúc

Thư ký phiên họp: Bà Lữ Thị Hải Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn tham gia phiên họp:

Bà: Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 46/2023/TLST-VDS ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2024/QĐST-VDS ngày 05 tháng 01 năm 2024, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu sự: Ông Lê Văn Q - Sinh năm: 1957

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị H - Sinh năm: 1983.

+ Bà Lê Thị C – sinh năm 1968

Bà C uỷ quyền cho ông Lê Văn Q tham gia tố tụng

Đều có HKTT tại: TDP E, phường H, TX. N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự ngày 08/11/2023 ông Lê Văn Q trình bày: Bố mẹ ông là ông Lê Văn K và bà Lâm Thị Nghiêm s được ba người con gồm có ông, em gái Lê Thị C và em gái Lê Thị H. Trong đó có em Lê Thị H hiện đang bị mắc bệnh tâm thần, không có khả năng nhận thức và ông hiện đang là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Trong thời gian qua ông đã đưa bà H đi chữa trị tại bệnh viện cũng như thường xuyên điều trị tại Trạm xá phường H

nhưng bệnh tình của bà H không thuyên giảm, thường xuyên lên cơn động kinh, không tự chủ được hành vi, sống phụ thuộc vào gia đình ông, không tự chăm sóc được bản thân. Năm 2001 bà Lê Thị H được cấp giấy xác nhận khuyết tật để hưởng chế độ bảo trợ xã hội. Nay ông làm đơn yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn tuyên bố bà Lê Thị H mất năng lực hành vi dân sự.

Ông Lê Văn Q xác định bà Lê Thị H là người mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời giao nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Lê Thị H có nơi cư trú tại TDP E, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Bộ luật tố tụng dân sự 2015, yêu cầu của ông Lê Văn Q thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

[2] Về nội dung: Lê Văn K và bà Lâm Thị Nghiêm s được ba người con gồm có ông Lê Văn Q, em gái Lê Thị C và em gái Lê Thị H. Hiện nay ông K và bà N đã chết, bà C đã đi lấy chồng. Trong ba anh em gái có bà Lê Thị H hiện đang bị mắc bệnh tâm thần, không có khả năng nhận thức và ông Q hiện đang là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Trong thời gian qua ông đã đưa bà H đi chữa trị tại bệnh viện cũng như thường xuyên điều trị tại Trạm xá phường H nhưng bệnh của bà H không thuyên giảm. Năm 2001 bà Lê Thị H được cấp giấy xác nhận khuyết tật để hưởng chế độ bảo trợ xã hội, để đảm bảo quyền lợi cho bà H và người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trong thời gian tiếp theo nên ông Q yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị H mất năng lực hành vi dân sự.

Theo đơn yêu cầu của ông Lê Văn Q, Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh hóa đã có quyết định trưng cầu giám định số 09/2023/QĐ-TCGD ngày 06 tháng 12 năm 2023 trưng cầu Phân viện pháp y tâm thần ực Bắc Miền T về việc “Giám định năng lực hành vi dân sự đối với bà Lê Thị H”. Phân viện pháp y tâm thần Bắc Miền T đã có bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 46/KLGD ngày 26 tháng 12 năm 2023 kết luận: Bà Lê Thị H có bệnh chậm phát triển tâm thần nặng kèm theo Động kinh cơn lớn, theo Phân loại Quốc tế lần thứ 10, năm 1992 (ICD 10) có mã là: G40.6/F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi (Mất năng lực hành vi dân sự). Xác định bà Lê Thị H mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn trình bày quan điểm về việc giải quyết việc dân sự như sau:

+ Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự

Thẩm quyền thụ lý, quan hệ pháp luật, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự đã thực hiện đúng theo quy định.

+ Về nội dung: Căn cứ yêu cầu của đương sự và kết quả giám định của **Phân viện pháp y tâm thần B** đề nghị Tòa án áp dụng Điều 22 của bộ luật dân sự, Điều 376, 377, 378 của bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của ông **Lê Văn Q** về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” đối với bà **Lê Thị H**.

[4] Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ việc dân sự, lời trình bày của người yêu cầu và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Xét thấy: Yêu cầu của ông **Lê Văn Q** về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà **Lê Thị H** mất năng lực hành vi dân sự phù hợp với nội dung trình bày của ông **Lê Văn Q** và những tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, phù hợp với tình trạng sức khỏe của bà **Lê Thị H**. Đồng thời căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 46/KLGD ngày 26 tháng 12 năm 2023 kết luận: Bà **Lê Thị H** có bệnh chậm phát triển tâm thần nặng kèm theo Động kinh cơn lớn, theo Phân loại Quốc tế lần thứ 10, năm 1992 (ICD 10) có mã là: G40.6/F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi (Mất năng lực hành vi dân sự). Xác định bà **Lê Thị H** mất năng lực hành vi dân sự. Như vậy xét yêu cầu của ông **Q** là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự, Điều 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về lệ phí: Do ông **Lê Văn Q** thuộc trường hợp người cao tuổi, có đơn đề nghị xin miễn tiền lệ phí vì vậy căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn tiền lệ phí cho ông **Lê Văn Q**.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 22 Bộ luật dân sự: Điều 371, 372, 376, 377 và Điều 378, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông **Lê Văn Q**

Tuyên bố: Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1983. Nơi cư trú: **TDP E, phường H, thị xã N,**

tỉnh Thanh Hóa mất năng lực hành vi dân sự.

Việc giám hộ, quyền, nghĩa vụ của người được giám hộ và người giám hộ đối với người bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo quy định của pháp luật về giám hộ.

2. Lệ phí: Ông **Lê Văn Q** được miễn tiền lệ phí dân sự theo quy định

3. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị; người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TX. Nghi Sơn, Thanh Hoá
- Người yêu cầu
- UBND phường Hải Hoà, TX. Nghi Sơn, Thanh Hoá
- Chi cục THADS TX. Nghi Sơn, Thanh Hoá
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Thị Cúc